TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NP** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 64/2024/HS-ST Ngày 28 - 8 - 2024	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NP, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vàng Thị Dua.

C*ác Hội thẩm nhân dân:* Ông Khoàng Văn Sơn và ông Chảo Phù Hiển.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện NP.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà*:** Ông Giàng A Khở - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên; Mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 72/2024/TLST-HS ngày 30/7/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2024/QĐXXST-HS ngày 16/8/2024 đối với bị cáo:

Giàng Vảng N; Sinh ngày 17/9/1968 tại huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái; Nơi thường trú: Bản K, xã V, huyện NP, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Số căn cước công dân: 011068003846, cấp ngày: 14/3/2023, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an; Con ông: Giàng Sáy Sàng (đã chết) và con bà: Tráng Thị Chá, sinh năm 1948; Bị cáo có vợ Tráng Thị Mỷ, sinh năm 1969 và có 04 người con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/4/2024 tại N tạm giữ Công an huyện NP cho tới nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Giàng Thị Nhung – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 26/4/2024 Giàng Vảng N đi bộ một mình từ N ở bản K, xã V, huyện NP, tỉnh Điện Biên lên bản Huổi Dạo, xã V, huyện NP để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi Giàng Vảng N đến khu vực bản Huổi Dạo, xã V thì

gặp một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 60 tuổi, Giàng Vảng N không biết tên, địa chỉ của người đàn ông đó. Qua chào hỏi Giàng Vảng N đã mua của người đàn ông 01 gói ni lông màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Giàng Vảng N cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc rồi quay về N. Giàng Vảng N lấy gói Heroine mở ra bên trong có một cục chất bột dạng nén màu trắng đục N dùng móng tay chia tách thành 05 cục nhỏ rồi cho vào một lọ nhựa màu trắng, cất giấu dưới đệm đầu giường ngủ. Đến 21 giờ 00 phút cùng ngày Giàng Vảng N lấy 01 cục nhỏ ra sử dụng bằng hình thức hít, sử dụng xong N cất lọ nhựa màu trắng đựng số Heroine còn lại vào chỗ cũ. Hồi 09 giờ 15 phút ngày 27/4/2024 Giàng Vảng N đang ở N thì bị tổ công tác Công an huyện NP, Công an xã V và Đồn biên phòng Nà Bủng phát hiện bắt quả tang, Giàng Vảng N đã tự giác lấy lọ nhựa màu trắng có 04 cục nhỏ chất bột màu trắng đục, có khối lượng 0,87 gam Heroine dưới đệm giường ngủ ra giao nộp cho tổ công tác đang giấu ra nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ niêm phong vật chứng vụ án.

Ngày 27/4/2024 Công an huyện NP đã tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Giàng Vảng N 04 chất bột màu trắng đục nghi Heroine có khối lượng 0,87 gam, đã trích toàn bộ làm mẫu gửi giám định.

Bản kết luận giám định số: 764/KL-KTHS, ngày 03/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng đục thu giữ của Giàng Vảng N gửi đến giám định là chất ma túy. Loại Heroine.

Hoàn lại đối tượng giám định có biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định kèm theo.

Bản cáo trạng số: 48/CT-VKSNP ngày 29/7/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị can Giàng Vảng N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo Giàng Vảng N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện NP đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bị cáo Giàng Vảng N phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Giàng Vảng N mức án từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Gồm 0,81 gam Heroine (hoàn lại sau khi giám định) và 01 lọ nhựa màu trắng có nắp màu trắng. Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bà Giàng Thị Nhung là người bào chữa cho bị cáo Giàng Vảng N nhất trí với tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo Giàng Vảng N là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, không được đi học, thực hiện hành vi phạm tội do nhận thức pháp luật còn hạn chế. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xem xét áp dụng mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát. Đồng thời xem xét hoàn cảnh gia đình miễn áp dụng hình phạt bổ sung và án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Giàng Vảng N nhất trí với bản cáo trạng, bản luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện NP, không bổ sung gì với bản luận cứ bào chữa của người bào chữa và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Giàng Vảng N đã khai nhận toàn bộ hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo Giàng Vảng N tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong và lấy mẫu giám định ngày 27/4/2024; Kết luận giám định số: 764/KL-KTHS, ngày 03/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên. Vì vậy Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Giàng Vảng N phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của N nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Bị cáo Giàng Vảng N là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo Giàng Vảng N đã đi ngược lại với đường lối chủ trương của đảng, chính sách pháp luật của N nước về cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Vậy hành vi phạm tội của bị cáo Giàng Vảng N cần phải được xử lý nghiêm trước pháp luật để giữ vững kỷ cương của pháp luật và nhằm răn đe, phòng ngừa chung trong nhân dân.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo: Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại

điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm minh đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để bị cáo sửa chữa lỗi lầm của mình, nhằm sau này trở thành công dân có ích cho xã hội. Ngoài hình phạt chính, qua xác minh, xét thấy bị cáo Giàng Vảng N là người nghiện ma túy, không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] Về vật chứng vụ án: Gồm 0,81 gam Heroine (hoàn lại sau khi giám định) là vật N nước cấm lưu hành và 01 lọ nhựa màu trắng có nắp màu trắng không có giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với người đàn ông dân tộc Thái đã bán ma túy cho Giàng Vảng N theo lời khai của Giàng Vảng N do không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Ngoài lời khai của bị cáo Giàng Vảng N không còn chứng cứ nào khác chứng minh và xử lý đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo cho nên bị cáo phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với số ma túy bị thu giữ.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP và người bào chữa cho bị cáo Giàng Vảng N là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử cần xem xét để áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[6] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14. Xét thấy gia đình bị cáo Giàng Vảng N thuộc hộ nghèo theo quy định của Chính phủ nên được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

[7] Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, Kiểm sát viên và người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Người bào chữa, bị cáo Giàng Vảng N không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Giàng Vảng N phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Giàng Vảng N 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù, kể từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam: 27/4/2024.

[2] Vật chứpng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tuyên tịch thu tiêu hủy 0,81 gam Heroine (hoàn lại sau khi giám định) và 01 lọ nhựa màu trắng có nắp màu trắng cùng phong bì niêm phong cũ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/7/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện NP.

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Toà án ngày 30/12/2016: Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng Vảng N.

[4] Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, báo bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án: 28/8/2024.

Nơi nhận:
- Bị cáo ;
- Người bào chữa;
- CQĐT Công an huyện NP;
- N tạm giữ Công an huyện NP;
- CQTHAHS huyện NP;
- Phòng KTNV và THA Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện NP;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA huyện NP;
- VKSND huyện NP;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án; HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Vàng Thị Dua